

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST

Ngày 16-7-2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con ”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

2. Ông Lê Văn Lợi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thanh Hoá,.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thanh Hoá tham gia phiên tòa – Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 7 năm 2025, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 2- Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Khắc H; Sinh năm 1979; Số CCCD:038079002736

Cấp ngày 16 tháng 09 năm 2021; Nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Thôn TT-QB, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Đ, Sinh năm 1986 ;Số CCC: 038186043954

Nơi cư trú: Thôn TT-QB , tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc tại Tòa án

Nguyên đơn anh Bùi Khắc H trình bày: Anh H và chị Đ tự do tìm hiểu khoảng 02 năm thì tự nguyện lấy nhau. Anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 20 tháng 03 năm 2003. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc. Vợ chồng bình thường không mâu thuẫn gì, ở nhà chị Đ chỉ chăm lo con cái còn anh H đi làm theo công trình vài ba ngày mới về.

Anh H nghe nói chị Đ có người đàn ông khác và ly thân với anh H từ ngày 21 tháng 12 năm 2024 âm lịch. Trước khi ra khỏi nhà viết giấy ly hôn để lại cho anh H. Anh đã mong muốn chị Đ quay về nhưng chị Đ vẫn dứt áo ra đi nên anh H không chấp nhận được nữa và làm đơn mong muốn ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị Đ có 02 con chung là cháu Bùi Khắc H, sinh ngày 14/08/2005 đã lấy vợ, cháu thứ hai là Bùi Thuý N, sinh ngày 03/10/2012, hiện nay đang sinh sống cùng anh. Khi ly hôn anh H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung chưa thành niên là cháu Bùi Thuý N, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Qua xác minh tại địa phương. Hiện nay chị Đ không sinh sống cùng anh H. Anh H là người đang trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung chưa thành niên là cháu Bùi Thuý N, sinh ngày 03/10/2012.

Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử anh H có đơn xin xử vắng mặt. Chị Phạm Thị Đ đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng không đến phiên tòa.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 -Thanh Hoá phát biểu: Thẩm phán, thư ký và các Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điều Điều 56; 58; 81;82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của anh H, xử cho anh H ly hôn chị Đ. Giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bùi Thuý N, sinh ngày 03/10/2012 cho đến tuổi thành niên. Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, chị Đ được triệu tập hợp lệ nhiều lần không đến làm việc. Đề nghị không xem xét về việc cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí anh H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của BLTTDS.

Các đương sự đều vắng mặt. Anh H có đơn xin xử vắng mặt còn chị Đ vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. HĐXX tiến hành xét xử theo thủ tục chung là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 238 của BLTTDS.

[2] Về nội dung: Anh Bùi Khắc H và chị Phạm Thị Đ tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] Tình trạng hôn nhân: Mâu thuẫn giữa Anh Bùi Khắc H và chị Phạm Thị Đ đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng. Cuộc sống chung không còn tồn tại. HĐXX căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của anh H và xử cho anh Bùi Khắc H ly hôn chị Phạm Thị Đ.

- Về con chung: Hiện nay anh H đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bùi Thuý N, sinh ngày 03/10/2012, cháu N có nguyện vọng được ở với bố nên HĐXX giao cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Bùi Thuý N cho đến tuổi thành niên. Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, chị Đ được triệu tập hợp lệ nhiều lần không đến làm việc. HĐXX không xem xét về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

[6]. Về án phí: Anh Bùi Khắc H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 56; 81; 81 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 227; Điều 238; Khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của BLTTDS

-Căn cứ: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Bùi Khắc H.

Xử cho anh Bùi Khắc H ly hôn chị Phạm Thị Đ.

-Về con chung: Giao cho anh Bùi Khắc H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Bùi Thuý N, sinh ngày 03/10/2012 cho đến tuổi thành niên. Chị Phạm Thị Đ không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở

3. Về án phí: Anh Bùi Khắc H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005670 ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương (anh Bùi Khắc H đã nộp đủ).

Án sơ thẩm vắng mặt anh Bùi Khắc H và chị Phạm Thị Đ. Anh Bùi Khắc H và chị Phạm Thị Đ có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thanh Hoá;
- UBND xã Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quyên